

CÔNG TY CỔ PHẦN
SỢI PHÚ BÀI

Số: 419/CV-SPB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN)

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI**

Mã chứng khoán: SPB

Trụ sở chính: KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Điện thoại: (0234)- 3863240/ 3863367

Fax: (0234)- 3863363

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài xin thông báo với UBCKNN, SGDCK Hà Nội về Nghị quyết số 416/NQ-HĐQT ngày 08/11/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/11/2024. Địa chỉ website đăng tải nội dung: <http://www.phubaispinning.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu

TT-Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đình Hiệp

Số: 416/NQ-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SỢI PHÚ BÀI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Sợi Phú Bài ngày 17/07/2023;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty CP Sợi Phú Bài số 415/BB-HĐQT ngày 08/11/2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung Báo cáo Sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh trong 10 tháng đầu năm 2024 và dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh cả năm 2024 của Công ty.

❖ Một số chỉ tiêu SXKD Ước thực hiện trong 10 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024 của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 10 tháng 2023	KH năm 2024	TH 10 tháng 2024	Ước TH năm 2024	So sánh (%)	
							10 tháng 2024 / 10 tháng 2023	Ước TH2024 / KH2024
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	13.650	16.350	13.678	16.560	100,2%	101,3%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	967,70	1.050	1.039,20	1.240,5	107,4%	118,1%
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	37,70	43	36,03	41,6	95,6%	96,7%
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	28,82	41	29,70	40,74	103%	99,4%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-42,78	10	12	15,20		152%
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1,76	4	4,14	5,10	235,2%	127,5%

Điều 2: Nhất trí thông qua nội dung Báo cáo về Kế hoạch và Giải pháp thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

❖ Một số chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty:

T	T	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	Ước TH năm 2024	Ước KH năm 2025	So sánh (%)		
							Ước TH2024 / KH2024	Ước KH2025 / KH2024	Ước KH2025 / TH2024
1		Sản lượng sản xuất	Tấn	16.350	16.560	14.890	101,3%	91%	89,9%



T T	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	Ước TH năm 2024	Ước KH năm 2025	So sánh (%)		
						Ước TH2024/ KH2024	Ước KH2025/ KH2024	Ước KH2025 / TH2024
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.050	1.240,5	980	118,1%	90,5%	79,0%
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	43	41,6	36,5	96,7%	83,9%	87,7%
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	41	40,74	35	99,4%	85,4%	85,9%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	15,20	18	152%	180%	118,4 %
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	4	5,10	5	127,5%	125%	98%

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký.

Điều 4: Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Kế toán Trưởng và Phụ trách các phòng ban, đơn vị chức năng nghiệp vụ có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

* Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;
- P. KT-TC; VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Văn Tân

